

**CÔNG TY TNHH LAN-E VIETNAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH LAN-E VIETNAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LAN-E VIETNAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110590513

**3. Ngày thành lập:** 04/01/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 303, Đường Vạn Xuân, Thôn Lai Xá, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức,  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0327752872

Fax:

Email: [nguyenhuuchuong@icloud.com](mailto:nguyenhuuchuong@icloud.com) Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                              | 4322     |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                                                     | 4329     |
| 3.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (trừ nổ cát)                                                                                                                                                                                                                   | 4390     |
| 4.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm, Loại trừ kinh doanh trang thiết bị y tế)<br>Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự<br>Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm | 4649     |
| 5.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ thiết bị thu phát sóng)                                                                                                                                                                                    | 4652     |
| 6.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (loại trừ kinh doanh trang thiết bị y tế)<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)                                | 4659     |
| 7.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; loại trừ hoạt động đầu giá                                                                                                    | 8299     |
| 8.  | Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng                                                                                                                                                                                                                       | 9521     |
| 9.  | Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình                                                                                                                                                                                                                                | 9522     |
| 10. | Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                          | 4690     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                |             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 11. | Sản xuất linh kiện điện tử                                                                                                                                                                                                     | 2610        |
| 12. | Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng                                                                                                                                                                                             | 2640(Chính) |
| 13. | Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học                                                                                                                                                                                         | 2670        |
| 14. | Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học                                                                                                                                                                                        | 2680        |
| 15. | Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện                                                                                                                                                 | 2710        |
| 16. | Sản xuất pin và ắc quy                                                                                                                                                                                                         | 2720        |
| 17. | Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học                                                                                                                                                                                            | 2731        |
| 18. | Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác                                                                                                                                                                                         | 2732        |
| 19. | Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại                                                                                                                                                                                        | 2733        |
| 20. | Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng                                                                                                                                                                                              | 2740        |
| 21. | Sản xuất đồ điện dân dụng                                                                                                                                                                                                      | 2750        |
| 22. | Sản xuất thiết bị điện khác                                                                                                                                                                                                    | 2790        |
| 23. | Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ<br>Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ | 4784        |
| 24. | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                                                                                         | 3313        |
| 25. | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                                                                                                                                         | 3314        |
| 26. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                          | 4321        |
| 27. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                        | 4759        |
| 28. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                       | 4761        |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN HỮU CHUÔNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 19/12/1980 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038080040725

Ngày cấp: 09/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Căn hộ số 1605, tầng 16, nhà A3(CT3), khu CNĐT Thành phố Xanh, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ số 1605, tầng 16, nhà A3(CT3), khu CNĐT Thành phố Xanh, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN HỮU CHUÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/12/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038080040725

Ngày cấp: 09/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Căn hộ số 1605, tầng 16, nhà A3(CT3), khu CNĐT Thành phố Xanh, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ số 1605, tầng 16, nhà A3(CT3), khu CNĐT Thành phố Xanh, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội